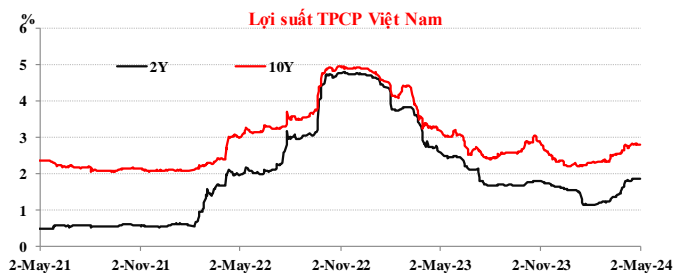


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.46	-0.32	5.28	0.04	3Y	1.90	0.000
1W	4.64	-0.18	5.33	0.02	5Y	2.09	-0.005
2W	4.74	-0.18	5.39	0.01	7Y	2.30	-0.006
1M	4.84	-0.11	5.42	0.02	10Y	2.79	-0.002
2M	4.98	-0.02	5.50	0.00	15Y	3.00	0.001
3M	4.98	-0.02	5.57	0.01			
6M	5.00	-0.01	5.62	0.00			
9M	5.00	-0.06	5.72	0.04			
1Y	5.26	-0.05	5.75	0.04			



Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNNHN 02/05/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	5,000.00	558.57	-	558.57	118,363.67
Sell Outright	-	2,100.00	200.00	1,900.00	52,450.00
Tổng				- 1,341.43	

Thị trường TPCP sơ cấp

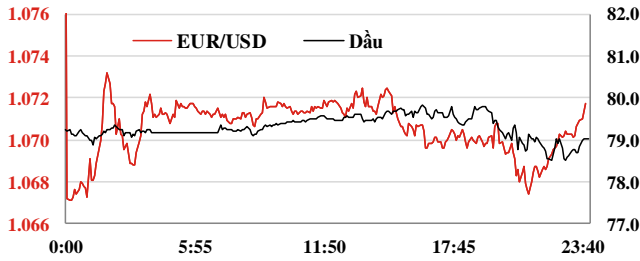
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	2-May-24	5	3000	3000	1.66%	0.16%
MOF	2-May-24	7	500	0	0.00%	0.00%
MOF	2-May-24	10	2500	1060	2.55%	0.10%
MOF	2-May-24	15	3000	1000	2.73%	0.08%
MOF	2-May-24	30	1000	0	0.00%	0.00%
Tổng			10000	5060		

Chứng khoán ngày 02/05/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1216.36	227.49	89.70
%/ngày	0.57%	0.30%	1.06%
%/29/12/2023	7.6%	-1.5%	3.1%
KLGD (tr.d.v)	570.36	47.16	19.4
GTGD (tỷ đ)	14399.46	972.70	299.37
NĐINN mua (tỷ đ)	1509029	35.82	31.47
NĐINN bán (tỷ đ)	2509710	54.50	14.05

Tin trong nước ngày 02/05

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 02/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.242 VND/USD, giảm 04 đồng so với phiên trước kỳ nghỉ lễ. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.418 VND/USD, tăng trở lại 84 đồng so với phiên 26/04. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 125 đồng ở chiều mua vào và 140 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.665 VND/USD và 25.770 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 02/05, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,11 – 0,32 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước kỳ nghỉ lễ, cụ thể: ON 4,46%; 1W 4,64%; 2W 4,74% và 1M 4,84%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 – 0,04 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,28%; 1W 5,33%; 2W 5,39%, 1M 5,42%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y trong khi tăng nhẹ ở kỳ hạn 15Y và giảm ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,90%; 5Y 2,09%; 7Y 2,30%; 10Y 2,79%; 15Y 3,0%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,25%. Có 558,57 tỷ đồng trúng thầu, không có khối lượng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đầu thầu lãi suất. Có 2.100 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất ở mức 3,75%, có 200 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn phiên hôm qua. Như vậy, NHNN hút ròng 1.341,43 tỷ đồng từ thị trường trong phiên hôm qua, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường tăng lên mức 52.450 tỷ đồng, trên kênh cầm cố tăng lên mức 118.363,67 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 02/05, KBNN huy động thành công 5.060 tỷ đồng/10.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 51%). Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động được toàn bộ 3.000 tỷ đồng gọi thầu, kỳ hạn 10Y huy động được 1.060 tỷ đồng/2.500 tỷ đồng gọi thầu và kỳ hạn 15Y huy động được 1.000 tỷ đồng/3.000 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 7Y và 30Y gọi thầu lần lượt 500 tỷ đồng và 1.000 tỷ đồng, tuy nhiên không có khối lượng trúng thầu ở cả hai kỳ hạn. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 5Y là 1,66% (+0,16 đpt so với phiên đấu thầu trước), 10Y là 2,55% (+0,10 đpt), 15Y là 2,73% (+0,08 đpt).
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên đầu tuần khá tích cực, ngoại trừ việc khối ngoại bán ròng mạnh. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,84 điểm (+0,57%) đạt 1.216,36 điểm; HNX-Index thêm 0,67 điểm (+0,30%) lên 227,49 điểm; UPCoM-Index tăng 0,94 điểm (+1,06%) đạt mức 89,70 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt gần 15.700 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng hơn 1.000 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo liên bộ Công thương – Tài chính, tại kỳ điều hành ngày 02/05, giá xăng dầu các loại dao động nhẹ.** Theo đó, giá xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường từ ngày 02/05/2024 như sau: Giá xăng E5RON92 giảm 08 đồng/lít, ở mức không cao hơn 23.911 đồng/lít, thấp hơn xăng RON95-III 1.044 đồng/lít; giá xăng RON95-III tăng 40 đồng/lít, tăng lên mức 24.955 đồng/lít; dầu diesel 0.05S giảm 110 đồng/lít, ở mức 20.606 đồng/lít; giá dầu hỏa giảm 142 đồng/lít, giá 20.544 đồng/lít; dầu mazut 180CST 3.5S tăng 255 đồng/kg, giá 17.663 đồng/kg.



	2 May 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.30	-0.43%	-0.28%	3.91%
USD/CNY	7.24	0.00%	0.01%	2.00%
USD/EUR	0.93	-0.15%	0.04%	2.90%
USD/JPY	153.63	-0.54%	-1.30%	8.91%
USD/KRW	1366.75	-0.76%	-0.34%	5.59%
USD/SGD	1.35	-0.46%	-0.35%	2.67%
USD/TWD	32.35	-0.38%	-0.62%	5.43%
USD/THB	36.83	-0.24%	-0.46%	7.22%
USD/VND Trung tâm	24242	-0.02%	-0.09%	1.58%
USD/VND LNH	25418	0.33%	0.26%	4.82%
USD/VND tự do	25682	-0.12%	0.24%	3.80%
Vàng	2303.29	-0.63%	-1.22%	11.67%
Dầu WTI	78.95	-0.06%	-5.53%	10.19%

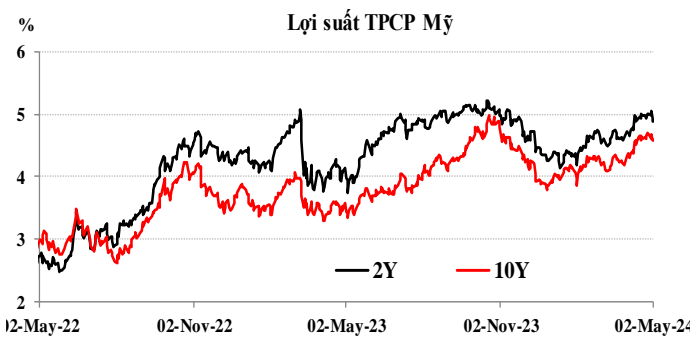
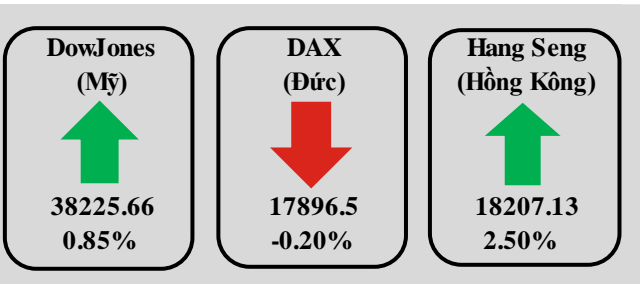
Tin quốc tế

▪ **Nước Mỹ ghi nhận một số chỉ báo kinh tế đáng chú ý.** Đầu tiên, giá trị đơn đặt hàng nhà máy tại Mỹ tăng 1,6% m/m trong tháng 3, nối tiếp đà tăng 1,2% của tháng trước đó và khớp với kỳ vọng. So với cùng kỳ năm 2023, giá trị đơn đặt hàng trong tháng 3 chỉ tăng nhẹ khoảng 0,3% y/y. Tiếp theo, tại thị trường lao động, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Mỹ tuần kết thúc ngày 27/04 ở mức 208 nghìn đơn, đi ngang so với tuần trước đó, trái với dự báo tăng lên thành 212 nghìn. Số đơn trung bình trong 4 tuần gần nhất ở mức 210 nghìn đơn, giảm 3,5 nghìn so với trung bình 4 tuần liền trước. Hôm nay, thế giới tiếp tục chờ đợi báo cáo chi tiết về thị trường lao động Mỹ tháng 4, được công bố vào 19:30 theo giờ Việt Nam. Các thông tin này có thể ảnh hưởng tới kỳ vọng của thị trường về thời điểm Fed cắt giảm LSCS trong tương lai. Hiện tại, dự báo chiếm ưu thế của CME cho thấy Fed có thể sẽ cắt giảm LSCS lần đầu tiên vào ngày 18/09/2024, và chỉ có một lần cắt giảm duy nhất trong năm nay, đưa LSCS Fed cuối năm về mức 5,0 – 5,25%.

▪ **Nước Úc cũng đón một số thông tin quan trọng.** Tại lĩnh vực xây dựng, số cấp phép xây nhà tại Úc tăng 1,9% m/m trong tháng 3 sau khi giảm 0,9% ở tháng trước đó, tuy nhiên vẫn cách khá xa so với kỳ vọng tăng 3,5% của thị trường. Tiếp theo, về thương mại, kim ngạch xuất khẩu của nước Úc đạt 44,9 tỷ AUD trong tháng 3, tăng nhẹ 0,1% m/m. Ở chiều ngược lại, kim ngạch nhập khẩu đạt 39,9 tỷ AUD, tương đương tăng 4,2% m/m. Như vậy, cán cân thương mại Úc thặng dư khoảng 5 tỷ AUD trong tháng 3, thấp hơn so với mức 6,6 tỷ của tháng trước đó, đồng thời cũng thấp hơn nhiều so với kỳ vọng thặng dư 7,2 tỷ AUD.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
02-05	1:00	***	LSCS Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed	5.50	5.50	5.50
02-05	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ we	208K	212K	207K
03-05	19:30	***	Thu nhập bình quân theo giờ tại Mỹ mm T4		0.3	0.3
03-05	19:30	***	Số thay đổi việc làm phi nông nghiệp tại Mỹ T4		238K	303K
03-05	19:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ T4		3.8	3.8
03-05	21:00	***	PMI lĩnh vực dịch vụ ISM Mỹ T4		52.0	51.4

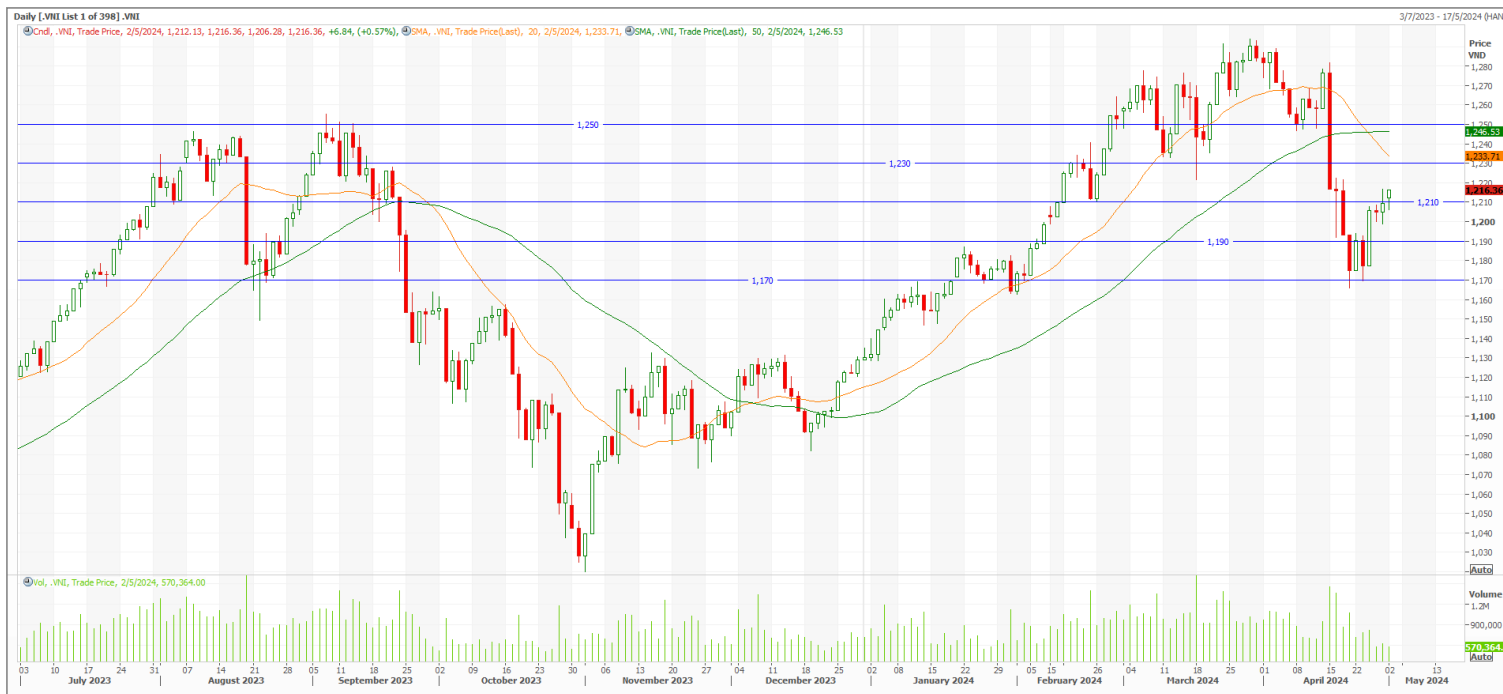


Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	12/6/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	6/6/2024
Anh	GBP	5,0%	5,25%	3/8/2023	9/5/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	14/6/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35	8/11/2023	6/5/2024

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng, đóng cửa tại 1.216,36 điểm. Thị trường tiếp tục phục hồi ở phiên hôm qua, tuy nhiên biên độ phục hồi và thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp, cho thấy dòng tiền chưa sẵn sàng quay trở lại. VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng nhẹ ở những phiên tiếp theo, tiến tới vùng kháng cự rất mạnh ở 1230-1240 điểm. Khả năng xảy ra sự rung lắc và điều chỉnh ngắn hạn khi ở vùng kháng cự này là tương đối cao.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn